

Phụ lục 07: Danh sách các tài khoản của các bị cáo và Công ty đã bị phong tỏa/tạm dừng
 Bản hành kèm theo Bản án số 158/2026/HS-ST ngày 24/9/2026

STT	Họ và tên	Tài khoản bị phong tỏa/tạm dừng	Số tiền phong tỏa/tạm dừng (VNĐ)	Văn bản phong tỏa/tạm dừng
1	Nguyễn Đỗ Đạt	Tài khoản số 102877974773 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	117.200.000	Lệnh phong tỏa số 3148/LPT-CSKT ngày 10/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
2	Tô Hồng Trà	Tài khoản số 107880355565 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	53.900.000	Lệnh phong tỏa số 3149/LPT-CSKT ngày 10/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
3	Tô Hồng Trà	Tài khoản số 104877964587 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	16.900.000	Lệnh phong tỏa số 3150/LPT-CSKT ngày 10/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
4	Trần Thị Mỹ Hạnh	Tài khoản số 106877974742 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	6.271.000	Lệnh phong tỏa tài sản số 3151/LPT-CSKT ngày 10/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
5	Công ty TNHH MTV Tư vấn đầu tư GFDI	Tài khoản số 111633551111 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	1.123.700.000	Văn bản tạm dừng giao dịch số 8662/CSKT-Đ5 ngày 27/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
6	Công ty Cổ phần Blue Lotus Holdings	Tài khoản số 111626271111 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	7.255.000	Văn bản tạm dừng giao dịch số 8662/CSKT-Đ5 ngày 27/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng
7	Công ty Cổ phần Blue Lotus Holdings	Tài khoản số 114002941225 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	10.300.000	Văn bản tạm dừng giao dịch số 8662/CSKT-Đ5 ngày 27/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng